

Số: 35 /KH-UBND

Đồng Tâm, ngày 21 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển cây ăn quả và cây công nghiệp chủ lực
trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về phát triển cây ăn quả và cây công nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030.

UBND xã Đồng Tâm xây dựng kế hoạch phát triển cây ăn quả và cây công nghiệp chủ lực trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030 với những nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Phát triển cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực phù hợp với Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chiến lược phát triển trồng trọt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phát triển cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế các vùng sinh thái; nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm; bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Hình thành các vùng sản xuất cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực tập trung, quy mô lớn, gắn với phát triển công nghệ chế biến, chế biến sâu đa dạng hóa sản phẩm và thị trường tiêu thụ, thúc đẩy cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển tập trung, bền vững, nâng cao giá trị gia tăng cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực; đẩy mạnh liên kết tại vùng sản xuất tập trung; áp dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất, bảo quản và chế biến sản phẩm; phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực trên thị trường; xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, tăng giá trị xuất khẩu; huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển sản xuất, chế biến sản phẩm cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2025

- Tổng diện tích tự nhiên nông nghiệp của xã 18.405 ha, trong đó: Cây ăn quả khoảng 703 ha, sản lượng khoảng 7.994 tấn, gồm các loại: Xoài, sầu riêng, chuối, bưởi, mít, cam, quýt, măng cụt, vú sữa...

- 100% các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hộ được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong

hoạt động sản xuất nông nghiệp và bảo đảm an toàn thông tin.

- Tỷ lệ chế biến sản phẩm từ cây ăn quả đạt 10% tổng sản lượng cây ăn quả chủ lực.

- Tổng diện tích cây công nghiệp chủ lực (cà phê, điều, cao su) là 14.885 ha, sản lượng 4.973 tấn.

b) Đến năm 2030

- Tổng diện tích cây ăn quả là 1.000 ha, sản lượng 10.000 tấn/năm, gồm các loại: xoài, sầu riêng, chuối, bưởi, mít, măng cụt, vú sữa...

- Tỷ lệ diện tích cây ăn quả chủ lực được cấp mã số vùng trồng là 100%; Tỷ lệ giá trị sản phẩm được sản xuất dưới các hình thức hợp tác, liên kết đạt 50% tổng giá trị sản phẩm cây ăn quả chủ lực;

- Tỷ lệ diện tích cây ăn quả chủ lực tưới tiên tiến, tiết kiệm nước là 100%; Tỷ lệ chế biến sản phẩm từ cây ăn quả đạt 20% tổng sản lượng cây ăn quả chủ lực;

- Diện tích cây công nghiệp (cà phê, điều, cao su) 14.500 ha; sản lượng đạt 30.000 tấn.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn toàn địa bàn xã.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại, doanh nghiệp và cán bộ quản lý của xã về định hướng phát triển các loại cây ăn quả và công nghiệp chủ lực trên địa bàn xã theo hướng liên kết, tạo ra sản phẩm hàng hóa.

2. Tổ chức sản xuất

- Xây dựng và tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của thị trường; sản xuất gắn với tiêu thụ thông qua hình thức liên kết hợp tác.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển Hợp tác xã cả về chiều rộng và chiều sâu, đặc biệt chú trọng hình thành và mở rộng các hợp tác xã, tổ hợp tác và các liên minh sản xuất cây ăn quả, cây công nghiệp bền vững; hình thành mối liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến, kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Đối với hộ gia đình, cần chủ động liên kết với doanh nghiệp thông qua Hợp tác xã để hình thành vùng sản xuất cây ăn quả tập trung, gắn với xây dựng mã số vùng trồng truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả, cây công nghiệp. Đồng thời, tích cực tham gia các khóa đào tạo nghề làm vườn, tăng cường kỹ năng sản xuất, kiến thức thị trường về cây ăn quả,...

- Tập trung xây dựng các vùng sản xuất sản phẩm trái cây tập trung đồng bộ; ưu tiên bố trí đất đủ, phù hợp để thu hút đầu tư xây dựng các nhà máy, cơ sở chế biến, sơ chế, đóng gói.

- Hình thành và phát triển các gian hàng giới thiệu sản phẩm, chuỗi liên kết sản phẩm cây ăn quả, cây công nghiệp gắn với Chương trình OCOP.

3. Phát triển sản phẩm chế biến và bảo quản

- Thực hiện chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả trên địa bàn xã; phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp định hướng quy mô vùng trồng các loại cây ăn quả chủ lực; thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết sản xuất từ xây dựng vùng trồng đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm soát chất lượng và an toàn thực phẩm quả tươi và sản phẩm chế biến theo các quy định trong tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực để nhà sản xuất và doanh nghiệp chấp hành nghiêm các quy định, hướng dẫn liên quan đến an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, quy định về truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, bao bì/nhãn mác...;

- Tiếp tục phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ.

- Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ thiết bị, máy móc, mở rộng công suất của các cơ sở chế biến nông sản trên địa bàn chủ yếu là công nghệ dây chuyền tự động tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đồng đều, đảm bảo an toàn thực phẩm, giảm chi phí trong sản xuất.

4. Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, kết nối tiêu thụ sản phẩm

- Khuyến cáo sử dụng các giống cây ăn quả mới tạo đột phá về năng suất, chất lượng, chống chịu sâu bệnh hại, thích ứng điều kiện biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục thực hiện các quy trình canh tác tiên tiến, xử lý rải vụ, trái vụ; công nghệ xử lý, bảo quản, chế biến, giảm tổn thất sau thu hoạch phù hợp với từng điều kiện cụ thể để gia tăng giá trị sản phẩm.

- Áp dụng các giải pháp cơ giới hóa các khâu chăm sóc và thu hái quả; dây chuyền thiết bị bảo quản, chế biến phục vụ xuất khẩu.

- Cải tiến, nâng cao chất lượng, mẫu mã bao bì các sản phẩm cây ăn quả nhằm đáp ứng thị hiếu, nhu cầu người tiêu dùng, đồng thời đảm bảo sức cạnh tranh của các sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để cập nhật cơ sở dữ liệu sản xuất, xây dựng, quản lý vùng trồng và cơ sở đóng gói; hỗ trợ các chủ thể sản phẩm tham gia các sàn thương mại điện tử, ...

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, doanh nghiệp tham gia

liên kết theo chuỗi; đẩy mạnh công tác xây dựng, bảo vệ nhãn hiệu sản phẩm. Tham gia hội nghị, hội thảo, triển lãm; xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Tập trung sản xuất các sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn quy định để đưa vào tiêu thụ trong hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại. Xây dựng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả, cây công nghiệp; đẩy mạnh giao dịch trên các nền tảng thương mại điện tử.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vật tư nông nghiệp như giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và hệ thống tưới nước tự động để tập trung phát triển vùng trồng cây ăn quả chủ lực, cây công nghiệp để hình thành theo vùng nguyên liệu tập trung; Hợp tác xã liên kết với các hộ gia đình và doanh nghiệp đầu tư nhà sơ chế, kho chứa sản phẩm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; kinh phí tự có của các tổ chức kinh tế - xã hội; huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các nhà tài trợ, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ban quản lý các ấp tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này và hướng dẫn hỗ trợ các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ nông dân xây dựng vùng trồng cây ăn quả chủ lực, cây công nghiệp tập trung; xây dựng mã số vùng trồng; áp dụng quy trình công nghệ canh tác tiên tiến, an toàn; đầu tư hạ tầng (giao thông, thủy lợi...) phục vụ phát triển cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực.

- Có kế hoạch quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn xã đến năm 2030.

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp và đảm bảo các điều kiện kỹ thuật cần thiết đối với các vùng trồng tại địa bàn xã, xử lý các thông báo không tuân thủ quy định kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm,...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ban quản lý các ấp rà soát, tham mưu đề xuất các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp nhằm khuyến khích, phát triển các vùng trồng theo quy mô sản xuất hàng hóa đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu.

- Phối hợp với các ban ngành liên quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp để thực hiện Kế hoạch..

- Tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện hàng năm đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10/12 hàng năm.

2. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc xã, các hội đoàn thể

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển cây ăn quả và cây công nghiệp chủ lực trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030 theo định hướng chủ trương của xã.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và Ban quản lý các ấp

- Phối hợp Phòng Kinh tế và các phòng, đơn vị liên quan thực hiện tăng cường tuyên truyền thông tin, phổ biến sâu rộng nội dung của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, cộng đồng người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức của người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại, doanh nghiệp và cán bộ quản lý của xã về định hướng phát triển các loại cây ăn quả và công nghiệp chủ lực trên địa bàn xã theo hướng liên kết, tạo ra sản phẩm hàng hóa và thực hiện giải pháp chuyển đổi số trong phát triển cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực trên địa bàn xã.

- Vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, phát triển sản xuất an toàn theo hướng tiêu chuẩn GAP. Hỗ trợ củng cố và phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP liên kết với các doanh nghiệp trên địa bàn để tiêu thụ nông sản cho người nông dân.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Phòng Kinh tế xã tham mưu UBND xã thực hiện báo cáo kết quả định kỳ trước **ngày 10/12 hàng năm** về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển cây ăn quả, cây công nghiệp chủ lực trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ban quản lý các ấp căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- CT, các PCT.UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Ban quản lý các ấp;
- Lưu: VT. *[Chữ ký]*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chí Thường

